



## Những tình huống thường gặp TRONG QUÁ TRÌNH XÁC ĐỊNH ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA VÀ THU THẬP SỐ LIỆU

**Đỗ Thái Sơn**

Phó Vụ trưởng Vụ Thống kê Nông, lâm nghiệp và thủy sản, TCTK

**Tổng điều tra Nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 là cuộc tổng điều tra có quy mô lớn, nội dung phức tạp, phải huy động lực lượng lớn điều tra viên (ĐTV), tổ trưởng (TT) và giám sát viên. Để thực hiện tốt cuộc TĐT, công tác tập huấn cho ĐTV, TT được tổ chức bài bản, chặt chẽ. Tuy nhiên, quá trình thực hiện thu thập thông tin tại địa bàn sẽ nảy sinh những tình huống phức tạp.**

Một số tình huống thường gặp khi triển khai điều tra tại địa bàn như sau:

### **1. Cập nhật bảng kê cho những hộ, trang trại chưa có trong bảng kê**

Bảng kê hộ, trang trại đã được lập từ trước thời điểm điều tra, là căn cứ để ĐTV thực hiện thu thập thông tin tại địa bàn. Tuy nhiên bảng kê hộ chỉ được rà soát qua hồ sơ hành chính của xã, nên rất có thể sẽ không thống kê hết các hộ thuộc phạm vi điều tra. Đặc biệt đối với các hộ người lao động, công nhân các khu công nghiệp, khu chế xuất, học sinh, sinh viên các trường trung cấp, cao đẳng, đại học... thuê nhà sống ở khu vực nông thôn. Những hộ này có thể không cư trú ổn định trên địa bàn thôn, xã, tuy nhiên vẫn trong phạm vi điều tra nếu có thời gian cư trú trên địa bàn từ 6 tháng trở lên. Cần lưu ý đối với khu vực thành thị, do số hộ có tham gia sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản, diêm nghiệp ở rải rác nên dễ bị bỏ sót khi lập bảng kê. Trong quá trình điều tra tại địa bàn, nếu ĐTV phát hiện thấy có hộ thuộc phạm vi điều tra cần phải báo ngay cho tổ trưởng để bổ sung vào bảng kê.



## 2. Lỗi ghi phiếu và phỏng vấn thu thập thông tin

### (i) Quy định về ghi ô mã và ô số liệu

Về phương pháp ghi phiếu đã quy định rõ, các ô mã nếu có phát sinh phải ghi đủ các chữ số, kể cả số 0; Các ô số liệu thông tin thu thập phải được ghi sát về bên phải, các ô không ghi hết thì bỏ trống, không ghi số 0 hoặc đánh dấu vào ô. Tuy nhiên vẫn có trường hợp ĐTV ghi số 0 vào các ô mã trống, thường gặp khi ghi số nhân khẩu của hộ, (các câu 3, 4, 5...), hoặc số máy móc, thiết bị khác phục vụ sản xuất kinh doanh của hộ, (câu 27)... Trong trường hợp này, mặc dù đã có quy định không ghi số 0 vào ô trống, nhưng nếu số 0 đó đã ghi rõ ràng, liền nét, đúng trong ô mã thì không nhất thiết phải xóa đi, hạn chế việc sử dụng băng xóa nhiều.

Chữ số ghi vào ô mã và ô số liệu theo quy định phải ghi theo mẫu quy định, chữ số phải liền nét, rõ ràng, viết gọn trong ô. Qua thực tế điều tra tại cơ sở còn một số ĐTV viết ẩu, hoặc viết không liền nét, hoặc viết chữ số tràn ra ngoài ô mã làm cho chương trình nhận sai kết quả.

Sửa lỗi khi ghi sai: ĐTV khi xác định ghi sai hoặc ghi nhầm kết quả phỏng vấn cần sửa lại, theo quy định phải dùng băng xóa để sửa lỗi. Thực tế có không ít trường hợp ĐTV sử dụng băng xóa không đúng quy định như: Sử dụng băng xóa nhiều lần tại cùng 1 vị trí khiến cho tờ phiếu tại vị trí đó dày hơn bình thường, máy quét đến vị trí đó không chạy qua được; Lạm dụng băng xóa để sửa lỗi, sửa quá nhiều lần trong 1 tờ phiếu, kết hợp với việc bảo quản phiếu không tốt nên các chữ số đã bị xóa nổi lên trên lớp băng xóa trước khi quét phiếu. Vì vậy, ĐTV cần xác định đúng thông tin trước khi ghi phiếu, hạn chế việc sử dụng băng xóa.

### (ii) Xác định nhân khẩu và lao động của hộ

Việc xác định nhân khẩu thực tế thường trú của hộ đối với phiếu 01/TĐTNN-HO đã có quy định chặt chẽ. Thực tế trong quá trình điều

tra tại hộ có nhiều tình huống phát sinh, có thể dẫn đến ĐTV bỏ sót hoặc xác định nhầm nhân khẩu, lao động của hộ. Một số tình huống thường gặp khi xác định số nhân khẩu của hộ như:

+ Học sinh phổ thông đi trọ học xa nhà: Theo quy định học sinh phổ thông luôn được tính là nhân khẩu của hộ, nơi các cháu vẫn ở cùng bố mẹ, kể cả khi các cháu đi trọ học hoặc ở nhờ nhà người thân gần trường;

+ Học sinh đã đi học tập trung ở các trường chuyên nghiệp (trung cấp, cao đẳng, đại học), ở nội trú trong trường hoặc thuê nhà ở gần trường, mặc dù theo sổ hộ khẩu vẫn còn tên tại hộ nhưng theo quy định không xác định là nhân khẩu của hộ;

+ Những người trong ngành công an, quân đội nếu ăn ở tập trung trong doanh trại quy định thống nhất không điều tra, không xác định là nhân khẩu của hộ; tuy nhiên cũng là những người trong ngành công an, quân đội nhưng nếu hàng ngày về ăn, ngủ tại nhà thì vẫn được xác định là nhân khẩu của hộ;

+ Ở nông thôn hiện nay có thể gặp tình huống: Trong gia đình cả bố, mẹ đều đi làm ăn xa (làm công nhân các khu công nghiệp, đi làm giúp việc ở thành phố), ở nhà chỉ có các cháu nhỏ. Trong trường hợp này, mặc dù bố mẹ vẫn gửi tiền về nuôi các con nhưng không được xác định là nhân khẩu của hộ, nếu đã đi quá 6 tháng;

+ Đối với công nhân các công trường xây dựng ở trong các lán trại trên địa bàn nông thôn, mặc dù không có trong danh sách quản lý hộ khẩu của xã nhưng nếu họ ở trên địa bàn từ 6 tháng trở lên thì vẫn xác định là hộ thuộc phạm vi điều tra.

Những trường hợp trên, ĐTV nếu không hỏi kỹ có thể sẽ bỏ sót hoặc tính vượt quá số nhân khẩu của hộ.

Quy định chung để xác định hộ cho 1 nhóm người là phải ăn chung và ở chung. Tuy nhiên trường hợp đặc biệt 1 nhóm người ở chung trong 1 đơn vị nhà nhưng không ăn chung (người lao động, học sinh, sinh viên thuê nhà trọ ở nông thôn...) quy ước vẫn xác định là 1 hộ.

Về lao động của hộ, đối với những người trên tuổi lao động có tham gia lao động cần lưu ý trường hợp những người già, thu nhập chủ yếu từ các nguồn khác không từ sản xuất, kinh doanh như trợ cấp hưu trí, trợ giúp của người thân... có tham gia sản xuất nhưng quy mô nhỏ, không đáng kể, chủ yếu mang tính thư giãn, thống nhất xác định là không làm việc. ĐTV nếu chỉ hỏi về công việc và thời gian tham gia lao động sản xuất trong 12 tháng qua rất có thể xác định nhầm cho lao động trên tuổi của hộ.

### (iii) Trình độ chuyên môn kỹ thuật và trình độ bồi dưỡng lý luận chính trị, quản lý Nhà nước...

Việc xác định trình độ chuyên môn kỹ thuật của những người trong danh sách lao động của hộ có quy định mới so với kỳ Tổng điều tra 2011 và Điều tra dân số giữa kỳ 2014. Trình độ chuyên môn kỹ thuật (câu 9) không tính cho những người đã tốt nghiệp các lớp bồi dưỡng về lý luận chính trị và quản lý Nhà nước (kỳ Tổng điều tra 2011 và Điều tra dân số giữa kỳ 2014 quy định trình độ chuyên môn kỹ thuật bao gồm cả trình độ bồi dưỡng lý luận chính trị quy đổi). Kỳ Tổng điều tra 2016 thống nhất xác định riêng trình độ



bồi dưỡng lý luận chính trị, quản lý nhà nước hoàn toàn tách rời trình độ chuyên môn kỹ thuật. Tuy nhiên, cần lưu ý là những người đã được đào tạo chuyên ngành chính trị từ bậc đại học trở lên vẫn được xác định và xếp vào trình độ chuyên môn kỹ thuật. Thực tế, một người thuộc đối tượng điều tra có thể có nhiều bằng, chứng chỉ của các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cả về chuyên môn kỹ thuật, lý luận chính trị, quản lý Nhà nước... ĐTV cần phỏng vấn kỹ và xác định trình độ cao nhất, tuyệt đối không quy đổi trình độ bồi dưỡng lý luận chính trị, quản lý Nhà nước để ghi vào câu 9.

*(iv) Việc làm của lao động trong hộ*

Ở khu vực nông thôn hiện nay ngành nghề phát triển, 1 lao động thường tham gia nhiều hoạt động, ĐTV cần phỏng vấn và xác định việc làm chiếm thời gian nhiều nhất để ghi vào câu 12. Nếu người được hỏi đầu tư thời gian tương đương cho từ 2 hoạt động trở lên thì quy ước ghi cho hoạt động có thu nhập cao hơn. Cần lưu ý tiêu chí về thu nhập chỉ được sử dụng khi tiêu chí về thời gian tham gia không đủ để xác định việc làm chiếm thời gian nhiều nhất.

Câu 13 xác định việc làm chiếm thời gian nhiều thứ 2 của người được hỏi và mã việc làm chiếm thời gian nhiều thứ 2 luôn luôn khác với mã của việc làm chiếm thời gian nhiều nhất. Đã có trường hợp ĐTV xác định việc làm chiếm thời gian nhiều nhất được mô tả là Trồng trọt, việc làm chiếm thời gian nhiều thứ 2 là Chăn nuôi. Trong câu này tuy phần mô tả hoạt động có khác nhau, nhưng cả 2 hoạt động này đều thuộc nhóm 01: Nông nghiệp nên ĐTV cần phỏng vấn và xác định lại việc làm chiếm thời gian nhiều thứ 2 phải khác Nông nghiệp.

*(v) Xác định loại hộ*

Việc xác định loại hộ cho câu 16 không hoàn toàn ghi theo kết quả phỏng vấn chủ hộ. Để xác định và ghi câu này, ĐTV phải căn cứ vào kết quả phỏng vấn lao động của hộ ở các câu 11, 12, 13, loại hộ được xác định cho hoạt động thu hút toàn bộ hoặc phần lớn lao động của hộ. Do ở khu vực nông thôn hiện nay, các ngành nghề phát triển, mỗi hộ có thể tham gia nhiều hoạt động sản xuất, nên trong trường hợp hộ có từ 2 hoạt động trở lên thu hút lao động tương đương nhau ĐTV phải căn cứ vào nguồn thu nhập của hộ (các câu 15, 15.1, 15.2) kết hợp phỏng vấn chủ hộ để phân loại hộ.

*(vi) Diện tích đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp, đất nuôi trồng thủy sản và đất làm muối*

Việc sử dụng đất sản xuất ở khu vực nông thôn rất đa dạng cả về mục đích sử dụng, hình thức sở hữu. Thực tế đây là câu hỏi khó khai thác đầy đủ thông tin, thông thường chủ hộ chỉ kê khai những diện tích đất đã được giao sử dụng lâu dài (có sổ đỏ) nên rất dễ bỏ sót thông tin, đặc biệt với những diện tích đất đi thuê, mượn, đầu thầu hoặc chiếm dụng tạm thời của tổ chức, cá nhân khác. Cần lưu ý, riêng đối với diện tích đất lâm nghiệp có quy định mới theo Thông tư 28/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, diện tích đất lâm nghiệp không bao gồm những diện tích đồi núi trọc được giao để trồng rừng nhưng tại thời điểm điều tra chủ hộ chưa trồng rừng.

*(vii) Diện tích gieo trồng, chăn nuôi và thủy sản*

Ở khu vực nông thôn hiện nay, các hình thức canh tác và nuôi trồng thủy sản rất đa dạng như trồng xen, trồng gối vụ, nuôi trồng kết hợp

lúa - cá, lúa - tôm... Trước đây hình thức trồng xen chủ yếu chỉ là trồng xen cây hàng năm với cây lâu năm, hiện nay bà con nông dân thực hiện cả trồng xen cây lâu năm với cây lâu năm, trồng xen cây nông nghiệp với cây lâm nghiệp trên diện tích rừng trồng những năm đầu chưa khép tán... Trong quá trình phỏng vấn, ĐTV nên tìm hiểu cả về tập quán sản xuất của từng vùng để có cơ sở xác định đầy đủ diện tích gieo trồng và diện tích nuôi trồng thủy sản.

*(viii) Máy móc, thiết bị chủ yếu*

Phần này chỉ thống kê các loại máy móc thiết bị chủ yếu phục vụ sản xuất kinh doanh của hộ, không tính những loại máy, thiết bị phục vụ chủ yếu cho sinh hoạt. Ở khu vực nông thôn hiện nay việc sử dụng các loại máy móc, thiết bị cho sản xuất kinh doanh bằng đi thuê, mượn cũng là hình thức khá phổ biến. Quy ước thống nhất chỉ tính các loại máy móc thuộc quyền sở hữu của hộ, không tính máy móc hộ đi thuê, mượn. Riêng đối với tàu, thuyền, xuống khai thác thủy sản có động cơ đi thuê, mượn được tính cho hộ đang sử dụng (hộ đi thuê, đi mượn).

*(ix) Điều kiện sống và đồ dùng chủ yếu phục vụ cho sinh hoạt*

Các câu hỏi về điều kiện sống của hộ thường có nhiều lựa chọn để trả lời như: Nguồn nước sử dụng, Chất đốt đun nấu cho sinh hoạt, Loại hố xí... và thực tế một hộ điều tra cũng có thể sử dụng đồng thời nhiều loại/hình thức, vì vậy ĐTV cần lưu ý phỏng vấn, xác định loại/hình thức chủ yếu để ghi phiếu.

Đối với đồ dùng của hộ chỉ xác định các loại đồ dùng chủ yếu cho sinh hoạt, không tính các loại đồ dùng với mục đích chủ yếu cho sản xuất kinh doanh. Ví dụ: Một hộ có hoạt động kinh doanh nhà nghỉ, các đồ dùng trang bị cho phòng nghỉ như ti vi, tủ lạnh, điều hòa nhiệt độ... không được tính là đồ dùng của hộ; Một hộ khác sử dụng xe máy để chở khách, đồng thời còn sử dụng đưa con đi học nhưng thời gian sử dụng để chở khách là chính thì chiếc xe đó cũng không được tính là đồ dùng của hộ.../.

